TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 17-3-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Cận.

Ông Đoàn Trung Tuyến.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Bà Đào Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh năm 1965; nơi cư trú: xóm Sơn Long, xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Phạm Thị C (đều đã chết); vợ là Phạm Thị V; có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 20-6-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định xử miễn trách nhiệm hình sự về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* do chính sách pháp luật thay đổi; bị tạm giữ từ ngày 25-11-2022, chuyển tạm giam từ ngày 04-12-2022 cho đến nay; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 8 giờ 45 ngày 25-11-2022, tổ tuần tra Công an xã Giao Hà, huyện Giao Thủy làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Sơn Long, xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện Bùi Văn T có biểu hiện nghi vấn vừa đi về đến nhà. Tổ tuần tra đã yêu cầu kiểm tra hành chính đối với T. Quá trình

kiểm tra, Bùi Văn T đã tự giác giao nộp cho tổ tuần tra 08 gói nhỏ bên ngoài được gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận đó là heroine của T cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ tuần tra đã mời người chứng kiến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ 08 gói chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "M".

Tại bản kết luận giám định số 1752/KL-KTHS ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: "Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 08 (tám) gói giấy nhỏ màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma tuý. Loại ma tuý: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,486 gam".

Về nguồn gốc số heroine thu giữ của Bùi Văn T, T khai khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25-11-2022, T đi bộ một mình đến khu vực xóm Sơn Hà, xã Giao Hà, huyện Giao Thủy mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 08 gói heroine với giá 800.000 đồng để sử dụng. Quá trình điều tra không xác định được người bán heroin cho T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy không có căn cứ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày14 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố Bùi Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố Bùi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Bùi Văn T từ 01năm 09 tháng tù đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại nhà của Bùi Văn T, T đã có hành vi cất giấu 0,486 gam heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ tuần tra Công an xã Giao Hà, huyện Giao Thuỷ phát hiện, bắt quả tang. Nhận thấy, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương; do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số heroine hoàn trả mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 25-11-2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định số 1752/KL-KTHS ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Phòng

kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 15-02- 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Thị Thu Hiền